

# International Table Tennis Federation

Seamaster 2018 ITTF World Tour Platinum LIEBHERR Austrian Open

Linz (06 Nov - 11 Nov)

**Women's Singles**

**Main Draw**



## Draw (Main Draw)

As of WED 21 NOV 2018 at 14:11

Round of 32	Round of 16	Quarterfinals	Semifinals	Finals
1 ZHU Yuling CHN 14:20 - 8/Nov - Table 1	ZHU Yuling CHN	ZHU Yuling CHN	ZHU Yuling CHN	<b>CHAMPION:</b>  CHEN Meng CHN 4-0 ( 8,9,4,7 )   WANG Manyu CHN
2 SAMARA Elizabeta ROU	12:20 - 9/Nov - Table 1			
3 HASHIMOTO Honoka JPN 18:00 - 8/Nov - Table 1	HASHIMOTO Honoka JPN	11:00 - 10/Nov - Table 1	17:30 - 10/Nov - Table 1	
4 SOLJA Amelie AUT				
5 DOO Hoi Kem HKG 14:20 - 8/Nov - Table 4	DOO Hoi Kem HKG	DOO Hoi Kem HKG		
6 ZHANG Mo CAN	13:10 - 9/Nov - Table 4			
7 NAGASAKI Miyu JPN 15:10 - 8/Nov - Table 3	ITO Mima JPN			
8 ITO Mima JPN				
9 CHEN Meng CHN 15:10 - 8/Nov - Table 1	CHEN Meng CHN	CHEN Meng CHN	CHEN Meng CHN	
10 KIM Song I PRK	13:10 - 9/Nov - Table 2			
11 WU Yang CHN 15:10 - 8/Nov - Table 2	CHEN Xingtong CHN	11:50 - 10/Nov - Table 1	CHEN Meng CHN	
12 CHEN Xingtong CHN				
13 SATO Hitomi JPN 14:20 - 8/Nov - Table 3	SZOCS Bernadette ROU	LIU Shiwen CHN		
14 SZOCS Bernadette ROU	13:10 - 9/Nov - Table 1			
15 YU Fu ^ POR 15:10 - 8/Nov - Table 4	LIU Shiwen CHN		14:50 - 11/Nov - Table 1	
16 LIU Shiwen CHN				
17 ISHIKAWA Kasumi JPN 14:20 - 8/Nov - Table 2	HE Zhuojia CHN	HE Zhuojia CHN	HE Zhuojia CHN	
18 HE Zhuojia CHN	12:20 - 9/Nov - Table 2	17:40 - 9/Nov - Table 2		
19 CHEN Szu-Yu TPE 18:00 - 8/Nov - Table 2	SUH Hyowon KOR	CHENG I-Ching TPE		
20 SUH Hyowon KOR				
21 FENG Tianwei SGP 18:00 - 8/Nov - Table 3	FENG Tianwei SGP			
22 PESOTSKA Margaryta UKR	12:20 - 9/Nov - Table 4			
23 ANDO Minami JPN 18:00 - 8/Nov - Table 4	CHENG I-Ching TPE			
24 CHENG I-Ching TPE				
25 WANG Manyu CHN 18:50 - 8/Nov - Table 3	WANG Manyu CHN	WANG Manyu CHN	WANG Manyu CHN	
26 SOLJA Petrissa GER	12:20 - 9/Nov - Table 3	17:40 - 9/Nov - Table 1		
27 HAYATA Hina JPN 18:50 - 8/Nov - Table 4	HIRANO Miu JPN			
28 HIRANO Miu JPN				
29 POLCANOVA Sofia AUT 18:50 - 8/Nov - Table 1	SUN Yingsha CHN	DING Ning CHN		
30 SUN Yingsha CHN	13:10 - 9/Nov - Table 3			
31 YU Mengyu SGP 18:50 - 8/Nov - Table 2	DING Ning CHN			
32 DING Ning CHN				